

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày 20/ 5/2025của UBND xã Nghĩa Sơn)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Chỉ tiêu Năm 2025		ƯTH 6 tháng năm 2025/ TH 6 tháng năm 2024 (%)	ƯTH 6 tháng năm 2025/ NQ HĐND xã giao (%)	Ghi chú
				Nghị quyết HĐND xã giao 2025	ƯTH 6 tháng			
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
A	CHỈ TIÊU KINH TẾ							
I	Kinh tế							
1	Thu, chi ngân sách							
	- Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	1.300	6.034				
	- Chi Ngân sách địa phương	Tỷ đồng	1.173	6.034				
II	Nông nghiệp							
1	Trồng trọt							
	- Sản lượng lương thực	Tấn	360	677.6				
	Trong đó: + Thóc	Tấn	360	677,6				
	+ Ngô	Tấn	0.3					
	- Một số cây trồng chủ yếu							
	+ Lúa: Diện tích	Ha	59	110				
	Năng suất	Tạ/ha	61	61.6				
	Sản lượng	Tấn	360	677,6				
	+ Ngô: Diện tích	Ha	0.3					
	Năng suất	Tạ/ha						
	Sản lượng	Tấn						
	+ Sắn: Diện tích	Ha	62	55				
	Năng suất	Tạ/ha	260	240				
	Sản lượng	Tấn	1.612	1.320				
	+ Lạc: Diện tích	Ha						

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Chỉ tiêu Năm 2025		U' TH 6 tháng năm 2025/ TH 6 tháng năm 2024 (%)	U' TH 6 tháng năm 2025/ NQ HĐND xã giao (%)	Ghi chú
				Nghị quyết HĐND xã giao 2025	U' TH 6 tháng			
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
	Năng suất	Tạ/ha						
	Sản lượng	Tấn						
	+ Đậu: Diện tích	Ha						
	Năng suất	Tạ/ha						
	Sản lượng	Tấn						
	+ Rau: Diện tích	Ha						
	Năng suất	Tạ/ha						
	Sản lượng	Tấn						
2	Chăn nuôi	Con						
	- Đàn trâu	Con	90	94				
	- Đàn bò	Con	142	150				
	<i>Tỷ trọng bò lai</i>	%	80	80				
	- Đàn heo	Con	455	300				
	<i>Sản lượng thịt heo xuất chuồng</i>	Con						
III	Thủy sản							
1	Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Tấn						
	<i>Trong đó: Tôm nuôi</i>	Tấn						
2	Diện tích nuôi trồng	Ha						
	<i>Trong đó: Nuôi tôm</i>	Ha						
IV	Thủy lợi							
1	Tổng diện tích được tưới	Ha	137					
	<i>Trong đó: Tưới bằng công trình kiên cố</i>	Ha	125					
V	Nông thôn mới							
1	Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu							
C	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI							
I	Lao động, việc làm, giảm nghèo							

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Chỉ tiêu Năm 2025		U'TH 6 tháng năm 2025/ TH 6 tháng năm 2024 (%)	U'TH 6 tháng năm 2025/ NQ HĐND xã giao (%)	Ghi chú
				Nghị quyết HĐND xã giao 2025	U'TH 6 tháng			
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
1	Tổng số hộ	Hộ	365	367				
2	Số hộ nghèo	Hộ	6	4				
3	Số hộ giảm nghèo trong năm	Hộ		1				
4	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới Quốc Gia	%	1.64	1.09				
5	Số lao động được tạo việc làm	L.Động	609	642				
II Y tế								
1	Số giường bệnh/10.000 dân	Giường	4	4				
2	Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	1					
III BHXH, BHYT								
1	Tỷ lệ người dân mua BHYT	%	98	100				
2	Tỷ lệ người lao động mua BHXH	%	30	38.6				
IV Giáo dục								
1	Số học sinh phổ thông có mặt đầu năm học							
	- Tiểu học	Học sinh	120	105				
	- Trung học cơ sở	Học sinh	84	80				
	- Trung học phổ thông	Học sinh	29					
	Số cháu mầm non	Cháu	69	65				
2	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường						
	- Mầm non	"						
	- Tiểu học	"						
	- Trung học cơ sở	"						
	- Trung học phổ thông	"						
3	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%						
	- Mầm non	"	100					
	- Tiểu học	"	100					
	- Trung học cơ sở	"						
	- Trung học phổ thông	"						
4	Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi	%						
VI Văn hóa								
1	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%		98				
2	Tỷ lệ thôn, TDP văn hóa	%		100				

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Chỉ tiêu Năm 2025		U' TH 6 tháng năm 2025/ TH 6 tháng năm 2024 (%)	U' TH 6 tháng năm 2025/ NQ HĐND xã giao (%)	Ghi chú
				Nghị quyết HĐND xã giao 2025	U' TH 6 tháng			
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
3	Tỷ lệ cơ quan, trường học văn hóa	%		100				
C	CHỈ TIÊU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG							
1	Trồng mới rừng tập trung	Ha	23	125				
	<i>Trong đó:</i> + Trồng rừng phòng hộ	Ha						
	+ Trồng rừng sản xuất	Ha	23					
2	Diện tích rừng qui hoạch trong 3 loại rừng	Ha						
	<i>Trong đó:</i> + Trồng rừng phòng hộ	Ha						
	+ Trồng rừng sản xuất	Ha						
3	Độ che phủ rừng	%	78.74	68				
4	Tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch	%						
5	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100				
D	CHỈ TIÊU QUỐC PHÒNG AN NINH							
1	Chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ	%	100	100				
2	Xã, TT vững mạnh về QP-AN	%	100	100				